

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

Số: 05/2018/QĐST-KDTM

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc ninh, ngày 19 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 20/2018/TLST-KDTM ngày 16 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: NHTMCP B Đ L V; Địa chỉ: Tòa nhà Cl T, số M T H Đ, phường C N, quận H, thành phố Hà Nội - Do ông PD S là Tổng Giám đốc đại diện theo pháp luật.

Đại diện theo ủy quyền: N Đ T là Chuyên viên xử lý nợ NHTMCP B Đ L V, Chi nhánh B N; Địa chỉ: Số xx LT T, phường Đ P, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: - Ông N Q N, sinh năm 1985;

- Bà T T H, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn T K, xã Đ T, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông N T D, sinh năm 1973;

- Bà V T K, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn T K, xã Đ, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông N Q N và bà T T H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMC P B Đ L V toàn bộ số tiền gốc đã vay còn nợ là 399.200.000đ (Ba trăm chín mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng) cùng với tiền lãi trong hạn là 79.545.430 đ (Bảy mươi chín triệu năm trăm bốn mươi năm nghìn bốn trăm ba mươi bốn đồng), lãi quá hạn là 45.373.123 đ (Bốn mươi năm triệu ba trăm bảy mươi ba nghìn một trăm hai mươi ba đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi là 524.118.553đ (Năm trăm hai mươi bốn triệu một trăm mười tám nghìn năm trăm năm mươi ba đồng);

- Thời hạn thanh toán: Ngày 31 tháng 12 năm 2018.

Đến hạn thanh toán nêu trên, nếu ông N Q N và bà T T H không trả cho Ngân hàng TMCP B Đ L V toàn bộ số tiền gốc đã vay và tiền lãi còn nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan pháp luật phát mãi tài sản thế chấp là giá trị quyền sử dụng thửa đất số 256, tờ bản đồ số 22 ở thôn T K, xã Đ T, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 186656, số vào sổ cấp GCN: CS000697 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 28/7/2015 mang tên V T K.

Từ khi Tòa án ra quyết định công nhận thỏa thuận của các đương sự và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả thì còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về chi phí xem xét thẩm định: Ngân hàng TMCP B Đ l V tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định là 5.000.000đ (Xác nhận Ngân hàng TMCP B Đ l V đã nộp đủ)

Về án phí: Ngân hàng TMCP B Đ l V và ông N Q N, bà T T H mỗi bên phải chịu 6.241.185 đồng (Sáu triệu hai trăm bốn mươi một nghìn một trăm tám mươi năm đồng) án phí KDTM sơ thẩm.

Xác nhận Ngân hàng TMCP B Đ L V đã nộp tiền án phí 6.241.185 đồng (Sáu triệu hai trăm bốn mươi một nghìn một trăm tám mươi năm đồng) tại biên

lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0000781 ngày 11 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP B Đ L V số tiền 5.429.815 đồng (Năm triệu bốn trăm hai mươi chín nghìn tám trăm mười năm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Hoan